

Số: 29 /BC-UBND

Cao Xá, ngày 08 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc công tác quản lý, phát triển nghĩa trang theo quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn xã Cao Xá.

Thực hiện văn bản số: 523/UBND-KTHT ngày 03/4/2024 về việc tổng kết công tác quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn huyện Lâm Thao;

UBND xã Cao Xá báo cáo công tác quản lý, phát triển nghĩa trang theo quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất gồm các nội dung sau:

I. VỀ LẬP, PHÊ DUYỆT, QUẢN LÝ QUY HOẠCH NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG.

1.1. Tình hình lập, phê duyệt quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

- Thông tin về quy mô diện tích nghĩa trang theo quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất: Trên địa bàn xã Cao Xá có quy hoạch cải tạo, chỉnh trang, mở rộng 03 vị trí nghĩa trang nhân dân tại khu Đồng Biếc –Vòi Dện là 21.000m², khu Gò Thiện là 4.000m², khu Đồng Mười là 4.000m².

- Sự cần thiết trong việc quy hoạch nghĩa trang, những khó khăn, vướng mắc trong công tác trong quá trình triển khai lập quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang:

Cao Xá là một xã nằm phía nam huyện Lâm Thao, khu trung tâm xã được xác định có vị trí thuận lợi cách trung tâm huyện Lâm Thao khoảng 5,5 km về phía Bắc và kết nối bằng tuyến đường 32C, đường 2D, tỉnh lộ 324. Trong những năm qua thực hiện chính sách phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, diện mạo của xã Cao Xá hiện nay đang ngày một khởi sắc. Hệ thống cơ sở hạ tầng đã và đang được đầu tư theo hướng kiên cố hóa và bền vững, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên. Các thiết chế văn hóa và đầu tư cho giáo dục luôn được quan tâm, chú trọng.

Hiện nay nghĩa trang tập trung của xã chưa được đầu tư xây dựng, đất mai táng trong nghĩa trang sử dụng không hợp lý, gây lãng phí diện tích đất do đó dẫn đến nghĩa trang bị quá tải do nhu cầu ngày càng tăng của người dân.

Thực hiện theo văn bản chủ trương của UBND huyện Lâm Thao về việc lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điều chỉnh, mở rộng nghĩa trang nhân dân khu Đồng Biếc –Vòi Dện là 21.000m², khu Gò Thiện là 4.000 m², khu Đồng Mười là 4.000 m², để phục vụ nhu cầu an táng của nhân dân trong xã do vậy việc quy hoạch mở rộng nghĩa trang nhân dân là nhiệm vụ rất cần thiết, làm cơ sở cho công tác lập và quản lý dự án đầu tư xây dựng.

1.2. Khó khăn, bất cập.

- Việc lập và tích hợp nội dung quy hoạch nghĩa trang, quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất; công tác cắm mốc, công bố và bảo vệ quy hoạch nghĩa trang: Việc lập quy hoạch sử dụng đất, công tác cắm mốc, công bố và bảo vệ quy hoạch nghĩa trang luôn được quan tâm, chính quyền địa phương xây dựng quy định quản lý theo quy hoạch chi tiết làm cơ sở quản lý đầu tư xây dựng theo quy định.

- Áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn trong lập, triển khai quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng: Khu quy hoạch Nghĩa trang được đầu tư xây dựng hiện đại, đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đảm bảo phục vụ nhu cầu mai táng của nhân dân.

1.3. Đề xuất, kiến nghị.

- Đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến quy hoạch nghĩa trang: Đề nghị tăng diện tích tối đa sử dụng đất cho mỗi phần mộ cá nhân cho cả hung táng, cát táng.

II. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỆ THỐNG NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG.

2.1. Tình hình quản lý Nhà nước về nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

- Đánh giá thực hiện công tác quản lý nhà nước về nghĩa trang theo quy định, quy chế và theo phân cấp; các quy định về thu hút đầu tư trong xây dựng, quản lý nghĩa trang tại địa phương. Trên địa bàn xã có 09 nghĩa trang gồm: Nghĩa trang khu đồng Sản: 4.400m²; khu Vòi Dện 8.600m²; khu Rừng Nghê 2.200m²; khu Ngũ Dội 5.600m²; khu Gò Chùa 11.500m²; khu Gò Thiện 4.400m²; khu Đồng Biếc 4.700m²; khu Gò Ông Mọ 1.500m²; nghĩa trang Liệt Sĩ 3.300m². Ngoài ra còn một số điểm nhỏ lẻ khác do dòng họ, các gia đình tự đặt từ nhiều đời nay. nên công tác quản lý nghĩa trang nhân dân của địa phương gặp rất nhiều khó khăn.

Một số nghĩa trang cũ người dân lấn chiếm từ nhiều năm trước, một số hộ dân xây dựng phần mộ quá to, thậm chí chiêm đất cho người còn sống, sử dụng đất không đúng quy hoạch, ảnh hưởng đến môi trường, gây lãng phí diện tích đất.

- Công tác quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ hồ sơ về nghĩa trang: Diện tích đất nghĩa trang, nghĩa địa được theo dõi, cập nhật trong hồ sơ địa chính để quản lý, theo dõi theo quy định.

2.2. Các vấn đề tồn tại, bất cập, khó khăn, vướng mắc

- Những tồn tại, bất cập, khó khăn, vướng mắc trong quá trình lập và ban hành, triển khai các quy định, cơ chế, chính sách về quản lý nghĩa trang, tại địa phương: Quản lý nghĩa trang là một dạng quản lý đặc biệt mang tính văn hóa tâm linh do cơ quan nhà nước, tổ chức, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân thực hiện nhằm đạt được mục tiêu sử dụng đất tiết kiệm, bảo đảm vệ sinh môi trường và giữ đượcphon tục, tập quán của địa phương.

Sử dụng đất nghĩa trang để an táng người chết được tích tụ từ đời này qua đời khác nếu không được quy hoạch và sử dụng một cách hợp lý thì việc lãng phí đất, ô

niêm môi trường là tất yếu và nguy cơ thiếu đất cho người đang sống và tạo nên rào cản không đáng có cho sự phát triển kinh tế, xã hội và gây ra bức xúc, khiếu kiện trong nhân dân.

- Công tác quản lý kiến trúc cảnh quan trong các nghĩa trang chưa được chú trọng, nhận thức về nghĩa trang cảnh quan thân thiện với môi trường chưa được thực sự đầy đủ, chưa thấy được tầm quan trọng của kiến trúc cảnh quan môi trường nghĩa trang.

- Khu nghĩa trang sử dụng hình thức hung táng, sau khi cải cát, phần đất nơi huyệt mộ, các vật dụng, quan tài cũ sau cải táng bị ô nhiễm cần được xử lý.

2.3. Đề xuất, kiến nghị:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bổ biên pháp luật liên quan đến luật đất đai và quy định sử dụng đất Nông nghiệp trên địa bàn xã trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên, liên tục để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân trong công tác quản lý sử dụng đất nông nghiệp của địa phương.

- Tăng cường, thắt chặt công tác quản lý đất đai, kịp thời phát hiện, xử lý, có biện pháp khắc phục các hành vi cố ý, tự ý xây dựng mồ mả, xây quây trái phép.

- Xác định các vị trí vi phạm, không để phát sinh mới các trường hợp cố lý xây lán trong thời gian tới. Giao khu dân cư, chủ động phối hợp với ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể, tăng cường công tác nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cáo kịp thời cho UBND để xử lý kịp thời.

III. VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HÓA TÁNG

3.1. Tình hình đầu tư xây dựng và quản lý vận hành nghĩa trang.

| ST T | Nghĩa trang | | Diện tích (ha) | Đơn vị quản lý vận hành | Nguồn vốn | | Hình thức táng(1. Hung táng; 2. Cát táng; 3. Khác) | Nghĩa trang đầu tư theo hình thức công viên | Ghi chú |
|---------|--|-----------------|----------------------|----------------------------------|-----------------------------|------------|--|---|---------|
| | Theo QH đô thị, QH xây dựng | Theo QH tỉnh | | | Ngân sách nhà nước | Tư nhân | | | |
| 1 | X | | 2,1 | UBND xã | X | X | | X | |
| 2 | X | | 0,4 | UBND xã | X | | X | | |
| 3 | X | | 0,4 | UBND xã | X | | X | | |

3.2. Các vấn đề tồn tại, bất cập, khó khăn, vướng mắc

- Trong quá trình triển khai thực hiện theo luật đầu tư công còn nhiều bất cập, chưa có quy định thực hiện rõ ràng vì liên quan đến nhiều luật, nhiều ngành, chưa có hướng dẫn cụ thể.

- Công tác giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn do một bộ phận người

dân chưa hiểu đầy đủ về chế độ, chính sách của nhà nước trong công tác đền bù khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án.

3.3. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cải tạo, mở rộng, chỉnh trang nghĩa trang nhân dân khu Đồng Biếc –Vòi Dện là 21.000m², khu Gò Thiện là 4.000 m², khu Đồng Mười là 4.000 m² làm cơ sở UBND xã thực hiện các nội dung theo đúng quy định của luật.

- Đề nghị có cơ chế, chính sách, hướng dẫn cụ thể để thu hút nguồn vốn xây dựng nghĩa trang nhân.

Trên đây là báo cáo công tác quản lý, phát triển nghĩa trang theo quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất của UBND xã Cao Xá. Báo cáo UBND huyện, phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện biết để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Lâm Thao (B/c);
- Phòng KT&HT huyện (B/c);
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Quách Văn Chí